

Số: /TB-SCT

Lạng Sơn, ngày tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023

Đơn vị được thông báo: Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn

Mã chương: 416

Mã quan hệ ngân sách: 1062386

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Văn phòng Sở Công Thương và Biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 ngày 22/3/2024;

Sở Công Thương Thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 (không bao gồm kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản) của Văn phòng Sở Công Thương như sau:

I. PHẦN SỐ LIỆU

1. Số liệu quyết toán

a) Thu phí, lệ phí

- Chênh lệch thu lớn hơn chi năm trước chuyển sang: 479.208.688 đồng

- Tổng số thu trong năm: 328.542.057 đồng, (Trong đó: trích 40% quỹ thực hiện CCTL là: 108.312.823đ)

- Bổ sung quỹ cơ quan trong năm: 678.937.000đ đồng, (trong đó chi thực hiện cải cách tiền lương năm 2023 là: 387.774.000đ)

- Chênh lệch thu lớn hơn chi chuyển năm sau: 128.803.745 đồng, trong đó:

+ Trích lập quỹ 40% thực hiện cải cách tiền lương: 89.190.944 đồng.

+ Thu lớn hơn chi chưa phân phối chuyển năm sau: 39.612.801 đồng.

(Số liệu chi tiết Mẫu biểu 2a).

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 534.975.300 đồng

- Dự toán được giao trong năm: 12.233.575.300 đồng,

Trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm: 10.336.600.000 đồng

+ Dự toán bổ sung trong năm:	1.362.000.000 đồng
- Kinh phí thực nhận trong năm:	10.546.720.060 đồng
- Kinh phí quyết toán:	10.546.720.060 đồng
- Kinh phí giảm trong năm:	675.066.240 đồng

**Nguyên nhân giảm:* Kinh phí quy phạm pháp luật 30 triệu đồng do đầu năm đăng ký xây dựng văn bản nhưng chưa thực hiện ban hành được Văn bản quy phạm pháp luật; Kinh phí Trang phục thanh tra viên 13,981 triệu đồng do thiếu 01 bên chế chưa tuyển dụng được; Kinh phí 30 % sau thanh tra: 59,868 triệu đồng do trong năm thực hiện thanh tra không xử phạt được; Kinh phí Truyền thông tiêu dùng bền vững: 0,022 triệu đồng do tiết kiệm giá; Kinh phí Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025 là: 325,7 triệu đồng do xây dựng đề án thương mại điện tử cần có kinh phí đối ứng của nguồn Trung ương nhưng chưa được giao kinh phí nguồn đối ứng Trung ương nên không thực hiện được; Kinh phí hội đồng thẩm định và ban quản lý chương trình xúc tiến thương mại; 27,604 triệu đồng đã thực hiện xong nhưng chi không hết; Kinh phí đề án phát triển các cơ sở chế biến nông, lâm sản trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 là: 0,513 triệu đồng đã thực hiện xong chi không hết; Kinh phí 02 đề án phát triển thị trường xuất nhập khẩu hàng nông sản chủ lực và đề án phát triển hạ tầng chợ miền núi, biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 là: 16,372 triệu đồng dự án đã thực hiện xong; Kinh phí hỗ trợ điểm trưng bày bán Sản phẩm Ocop: 200 triệu đồng do vướng cơ sở pháp lý chưa có văn bản hướng dẫn không thực hiện được; Kinh phí tổ chức đoàn đi Trung Quốc: 1,006240 triệu đồng đã thực hiện xong nhiệm vụ chi không hết.

- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: **1.011.789.000 đồng**, bao gồm:

- + Kinh phí đã nhận:..... đồng
- + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 1.011.789.000 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2c)

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 118.672.273 đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 118.672.273 đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: .0 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 69)

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

II. NỘI DUNG ĐỐI CHIẾU SỐ LIỆU KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, DỊCH VỤ

- Thu năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 0 đồng, trong đó:
- Nộp thuế thu nhập DN: 0 đồng
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính:..... đồng
- Trích lập các Quỹ: 0 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương:... đồng
- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi chuyển năm sau: 0 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2b)

III. NHẬN XÉT

- Báo cáo quyết toán kinh phí nộp đầy đủ, đúng thời gian theo quy định.
- Thực hiện dự toán thu, chi ngân sách đúng nội dung được cấp có thẩm quyền giao.
- Chứng từ chi quyết toán ngân sách khớp đúng với số liệu đối chiếu Kho bạc nhà nước.
- Sổ sách, chứng từ kế toán in đầy đủ, lưu trữ theo quy định.
- Quản lý và sử dụng tài sản: thực hiện mua sắm, kiểm kê, tính khấu hao và mở sổ sách theo dõi tài sản theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Đại

